

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG
HSX:
Nhận định thị trường:
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	469.70 ↓	-10.40	-2.17%
KLGD (triệu ck)	95.43 ↓	-18.87	-16.51%
GTGD (tỷ đồng)	1,658.88 ↓	-39.75	-2.34%
Tổng cung (triệu ck)	263.97 ↓	-5.74	-2.13%
Tổng cầu (triệu ck)	184.96 ↓	-65.06	-26.02%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	4.58 ↓	-3.19	-41.09%
KL bán (triệu ck)	6.93 ↑	2.62	60.85%
Giá trị mua (tỷ đồng)	121.66 ↓	-72.79	-37.43%
Giá trị bán (tỷ đồng)	181.57 ↑	65.92	57.00%

Ngân hàng Standard Chartered vừa công bố báo cáo nghiên cứu chuyên sâu về các thị trường nơi Ngân hàng hoạt động. Theo đó, Báo cáo nhìn nhận thị trường trái phiếu chính phủ (TPCP) Việt Nam rất khả quan, bối cảnh chung của các chính sách tiền tệ đang thuận lợi. Bản báo cáo cũng đưa ra dự báo rằng đồng Việt Nam sẽ mất giá nhẹ 4,3% trong năm 2012.

Thủ tướng Chính phủ vừa đồng ý gia hạn tối đa 12 tháng thời hạn nộp tiền sử dụng đất đối với các chủ đầu tư dự án có khó khăn về tài chính. Đồng thời, Chính phủ cũng chấp thuận việc giảm 50% tiền thuê đất phải nộp của năm 2012 theo quy định tại Quyết định số 2093/QĐ-TTg ngày 23/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm thuê đất trong năm 2011 và năm 2012 đối với một số tổ chức kinh tế, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ, đang được Nhà nước cho thuê đất.

Tại báo cáo bổ sung tình hình kinh tế - xã hội năm 2011, mức tăng trưởng kinh tế trong quý 2 được dự báo ở mức 4,5%. Nhân mạnh con số tăng trưởng kinh tế quý 1/2012 chỉ đạt 4%, song bản báo cáo cho rằng, đây là mức tăng hợp lý trong điều kiện phải tập trung mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô.

Phiên đầu tuần thị trường sụt giảm mạnh, chỉ số hai sàn đều lần lượt phá vỡ ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn. Cụ thể, VN-Index mất hỗ trợ 480 điểm, sau đó tiếp tục sụt mạnh về mức 469.69 điểm. HNX-Index cũng giảm qua vùng 80 điểm. Trên phương diện kỹ thuật, phiên giảm mạnh này mang tới một tín hiệu tiêu cực đối với xu hướng ngắn hạn của thị trường, cụ thể VN-Index có chiều hướng tiếp tục giảm về vùng hỗ trợ 450 – 460 điểm, còn HNX-Index có hỗ trợ tiếp theo tại 75 điểm. Mặc dù vậy, phiên giảm mạnh đột biến ngay hôm nay có thể sẽ tiềm ẩn một vài phiên phục hồi nhẹ sau đó. Nếu thanh khoản thị trường có chiều hướng sụt giảm thì nhà đầu tư ngắn hạn nên giảm tỷ lệ cổ phiếu và chờ diễn biến thị trường khi tới các ngưỡng hỗ trợ tiếp theo.

Công Ty CPCI Dầu khí
 18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội
 ĐT: (84-4) 39343888
 Fax: 393439999

HNX:

Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	78.80	-2.80	-3.43%
KLGD (triệu ck)	91.49	-0.31	-0.34%
GTGD (tỷ đồng)	979.12	-13.08	-1.32%
Tổng cung (triệu ck)	133.74	0.30	0.23%
Tổng cầu (triệu ck)	99.80	-9.27	-8.50%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.69	1.50	125.84%
KL bán (triệu ck)	2.86	0.84	41.42%
Giá trị mua (tỷ đồng)	35.01	15.57	80.09%
Giá trị bán (tỷ đồng)	35.30	7.30	26.09%



Đồ thị HNX-Index.

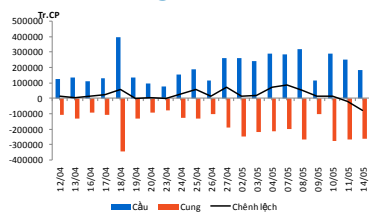
Phiên giảm mạnh ngày hôm nay mang tới một tín hiệu tiêu cực trong ngắn hạn cho chỉ số HNX-index. Cụ thể:

- HNX-Index mất hỗ trợ 80 điểm cho thấy xu thế tăng ngắn hạn đã bị phá vỡ. HNX-Index hiện tại sẽ có chiều hướng giảm tiếp tới 1 khoảng hỗ trợ cho tới khi cung cầu cân bằng trở lại. Hỗ trợ gần nhất của chỉ số là 75 điểm.
- HNX-Index mất kênh dao động tăng ngắn hạn. Điều này cho thấy chỉ số đang thiếu động lực hỗ trợ tăng giá. Theo đó chiều hướng kỹ thuật là chỉ số giảm về đường xu thế tăng vững hơn, cũng tương đương khoảng 75 điểm.
- Thanh khoản HNX-Index chỉ ở mức bình quân 10 phiên gần nhất.

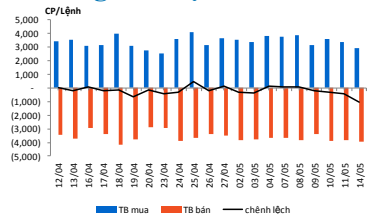
Phiên giảm mạnh hôm nay cho thấy một tín hiệu tiêu cực về xu thế ngắn hạn của HNX-Index và sự điều chỉnh có thể còn tiếp tục khi HNX-Index có chiều hướng giảm về hỗ trợ 75 điểm. Tuy nhiên, phiên giảm mạnh hôm nay có thể sẽ kéo theo một vài phiên phục hồi nhẹ sau đó. Nếu thanh khoản thị trường tiếp tục giảm, NĐT nên tận dụng những đợt tăng nhẹ (bulltrap) để giảm bớt tỷ lệ cổ phiếu, và sau đó tiếp tục chờ đợi phản ứng của thị trường tại các ngưỡng hỗ trợ tiếp theo.

HSX:

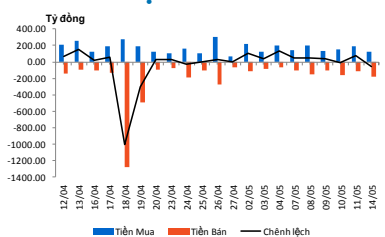
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



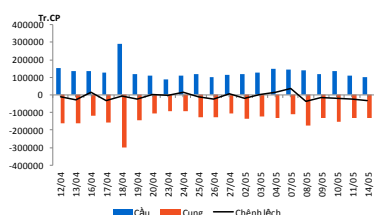
Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

Thị trường mở cửa hết sức thận trọng trong phiên đầu tuần khi các ngưỡng hỗ trợ được cho là khá yếu. Lệnh bán chốt lời chiếm đa số, trong khi bên mua tỏ ra dè dặt. Điều này làm cho giao dịch trở nên linh xình, thanh khoản giảm đáng kể. Toàn sàn HOSE chỉ có 39 mã tăng giá, nhưng có đến 108 mã giảm, với khoảng 20 mã giảm kịch sàn. VN-Index mất 2.37 điểm, tương ứng 0.49% xuống 477.73 điểm, giá trị giao dịch khoảng 51 tỷ đồng, tương ứng 3 triệu đơn vị chuyển nhượng.

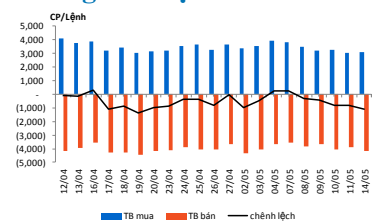
Cuối phiên, VN-Index mất đến 10.41 điểm, tức khoảng 2.17% chốt tại 469.69 điểm. Trong khi VN30 giảm 11.59 điểm, tương đương 2.12% xuống 536.35 điểm. Giao dịch đạt trên 110.4 triệu đơn vị, giảm đáng kể so với các phiên trước, trị giá xấp xỉ 2,000 tỷ đồng, nhưng đáng lưu ý là trong đó có đến 22.1 triệu cổ phiếu giao dịch thỏa thuận, tương đương 545.65 tỷ đồng, nhưng giao dịch của STB đã chiếm gần 20 triệu đơn vị, tại mức giá 25,000 đồng/cp, tức cao hơn 300 đồng so với tham chiếu.

HNX:

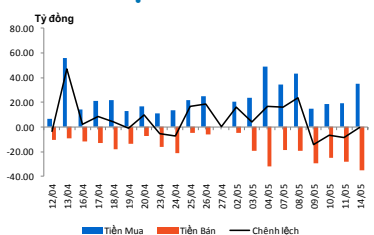
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

15 phút đầu phiên, Sàn HNX, chỉ số giảm 0.07 điểm, lùi về 81.51 điểm. Giao dịch cũng chỉ hơn 3 triệu đơn vị, tương đương 31 tỷ đồng. Cổ phiếu giảm giá cũng chiếm ưu thế, với 63 mã, còn lại là 51 mã tăng và 284 mã đứng yên. HPC, SHN bất ngờ tăng trần, trong khi VND, PVS, KLS, SHB... đều giảm nhẹ Sang đến buổi chiều, áp lực bán tăng mạnh, HNX-Index mất đến 3 điểm, tức khoảng 3.7% lùi về dưới mốc 79 điểm. Giao dịch đạt 77 triệu đơn vị, tương đương 818 tỷ đồng. Toàn sàn có gần 290 mã giảm giá, trong đó 175 mã giảm kịch sàn. Những cổ phiếu lớn cũng như HBB, PVX, VND, KLS, SCR, PVS... đều xoay quanh mức giá sàn và giao dịch đạt khoảng vài triệu đơn vị mỗi mã.

Khối ngoại đẩy mạnh mua bán tại HNX với trên 34 tỷ đồng mua vào và hơn 24 tỷ đồng bán ra.

khép lại phiên HNX-Index mất 2.74 điểm, tương ứng 3.36% xuống 78.84 điểm, thấp hơn mức giảm ít phút trước đó.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX 1 cổ phiếu đứng giá và 25 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVE (giảm 6,29%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 4,53% và tổng khối lượng giao dịch đạt 23,92 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 14/05:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	6,500.0	7,760	↓ -5.80	0.57	17.57	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	6,200.0	492,600	↓ -6.06	0.36	0.61	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	25,300.0	1,747,600	↓ -5.60	2.08	1.68	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	14,500.0	355,600	↓ -4.61	1.35	9.18	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	5,800.0	2,200	↔ 0.00	0.53	3.20	HNX
6	PSI	CTCP Đầu tư và Xây Lắp Dầu khí Sài Gòn	6,200.0	429,400	↓ -4.62	0.61	N/A	HNX
7	PVC	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	17,400.0	858,952	↓ -5.43	1.04	2.60	HNX
8	PVE	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	13,400.0	350,600	↓ -6.29	2.35	6.12	HNX
9	PVG	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	14,000.0	995,300	↓ -6.04	0.90	10.07	HNX
10	PVI	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	19,000.0	190,500	↓ -5.94	0.81	9.60	HNX
11	PVR	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	7,600.0	3,500	↓ -6.17	0.73	3.57	HNX
12	PVS	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	18,400.0	3,061,700	↓ -5.15	1.55	4.92	HNX
13	PVX	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	10,500.0	8,070,084	↓ -5.41	0.46	3.95	HNX
14	DPM	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	20,400.0	7,320	↓ -4.67	1.22	3.30	HSX
15	CNG	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	28,800.0	731,000	↓ -4.00	1.32	3.50	HSX
16	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	14,700.0	15,630	↓ -0.68	1.26	10.73	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,900.0	1,098,970	↓ -4.79	0.79	3.42	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	35,700.0	27,420	↓ -0.83	1.74	5.04	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	6,800.0	482,100	↓ -4.23	0.66	5.27	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	40,200.0	495,260	↓ -4.96	1.36	7.90	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	14,900.0	1,829,240	↓ -4.49	1.31	18.86	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	6,400.0	1,267,560	↓ -4.48	0.65	58.18	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7,800.0	506,630	↓ -4.88	0.75	5.20	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,100.0	189,140	↓ -4.05	0.64	3.70	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	12,300.0	616,900	↓ -4.65	0.93	3.69	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	7,200.0	87,270	↓ -4.00	0.66	4.74	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	↔ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	↔ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
30	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
31	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	↔ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
SSI	23,600	22,500	-4.66	72,114,852
CTG	22,500	23,300	3.56	62,154,170
VCB	36,300	37,000	1.93	58,989,231
MBB	15,500	15,000	-3.23	57,545,719
LCG	13,300	12,700	-4.51	34,802,082

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
VND	13,100	12,300	-6.11	89,439
PVX	11,100	10,500	-5.41	85,969
KLS	12,400	11,700	-5.65	67,009
PVS	19,400	18,400	-5.15	57,388
HBB	6,200	5,900	-4.84	48,435

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VES	2,300	2,700	400	17.39
HAS	2,300	2,700	400	17.39
VSG	1,900	2,000	100	5.26
VSI	10,300	10,800	500	4.85
AGD	45,000	47,000	2,000	4.44

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SGC	24,500	26,200	1,700	6.94
VCV	2,900	3,100	200	6.90
TBX	10,500	11,200	700	6.67
CMI	9,300	9,900	600	6.45
CMS	12,500	13,300	800	6.40

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VKP	1,000	900	-100	-10.00
OGC	16,000	15,200	-800	-5.00
ASM	22,000	20,900	-1,100	-5.00
TDC	14,000	13,300	-700	-5.00
VHG	6,000	5,700	-300	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SSM	8,600	8,000	-600	-6.98
LIG	12,900	12,000	-900	-6.98
VHL	18,700	17,400	-1,300	-6.95
CTM	7,200	6,700	-500	-6.94
AAA	23,100	21,500	-1,600	-6.93

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
CNG	17,899	STB	50,199
DPM	13,442	DRC	23,575
HVG	12,302	DPM	20,920
VCB	9,711	PVD	9,230
MSN	6,117	VCB	8,318

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
KLS	6,694	KLS	11,999
PGS	6,191	PVX	7,923
PVS	4,900	PVS	4,077
HBB	3,086	VCG	2,542
SHB	2,580	DBC	1,113

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888

CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ



Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax (84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339